

Weather (Thời tiết)			
hot /hɑ:t/	nóng	thunder /'θʌn.də/	sấm sét
cold /kəʊld/	lạnh	lightning /'laɪt.nɪŋ/	tia chớp
warm /wɔ:rm/	ấm áp	tornado /tɔ:r'neɪ.dou/	lốc xoáy
freezing /'fri:zɪŋ/	đóng băng	tsunami /tsu:'nɑ:.mi/	sóng thần
stormy /'stɔ:r.mi/	(có) bão	storm /'stɔ:rm/	cơn bão
rainy /'reɪ.ni/	(có) mưa	rain /'reɪn/	cơn mưa
sunny /'sʌn.i/	(có) nắng	sun /'sʌn/	mặt trời
cloudy /'klaʊ.di/	(có) mây	cloud /'klaʊd/	mây
foggy /'fɑ:gi/	(có) sương mù	fog /'fɑ:g/	sương mù
windy /'wɪn.di/	(có) gió	wind /'wɪnd/	gió
snowy /'snoʊ.i/	(có) tuyết	snow /'snoʊ/	tuyết
** What's the weather like ? = How's the weather ? >> It's (windy).		snowflake /'snoʊ.fleɪk/	bông tuyết
** There's ... / There are ... (Có ...)		hail /heɪl/	mưa đá
** It's a beautiful day, isn't it ? >> Yes, it's (beautiful / great).		rainbow /'reɪn.bəʊ/	cầu vồng
** It isn't a beautiful day, is it ? >> No, it's not. / >> I know. It is.		beautiful weather /'bju:tə.fəl/ / 'weð.ə/	thời tiết đẹp
		terrible weather /'ter.ə.bəl/ / 'weð.ə/	thời tiết xấu